

ĐƯỜNG HƯỚNG ĐÀO TẠO DỊCH THUẬT CHUYÊN NGHIỆP Ở CÁC NƯỚC NÓI TIẾNG ĐỨC

Lê Hoài Ân*

*Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội,
Phạm Văn Đồng, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam*

Nhận ngày 30 tháng 7 năm 2021

Chỉnh sửa ngày 15 tháng 9 năm 2021; Chấp nhận đăng ngày 10 tháng 1 năm 2022

Tóm tắt: Trong các lĩnh vực của xã hội hiện nay, nhiều dịch vụ dịch thuật do những người thạo ngoại ngữ và không được đào tạo bài bản về dịch thuật cung cấp. Mặc dù vậy, các nhà nghiên cứu về lý luận và thực hành dịch đều thống nhất với nhau là đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp cần phải làm tốt hơn nữa để có thể đáp ứng được những yêu cầu cao về chất lượng theo như khuyến nghị của các hiệp hội dịch thuật quốc tế như Hiệp hội CIUTI (Conférence Internationale Permanente d'Instituts Universitaires de Traducteurs et Interprètes, thành lập năm 1960), Viện Biên và Phiên dịch ITI Vương quốc Anh (Institute of Translating and Interpreting, thành lập năm 1986).

Trên cơ sở nghiên cứu các tài liệu liên quan đến chương trình đào tạo biên và phiên dịch tại một số cơ sở đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp ở các quốc gia nói tiếng Đức như Đức, Áo, Thụy Sĩ, chúng tôi tổng hợp những quan điểm về đường hướng đào tạo biên phiên dịch chuyên nghiệp của họ để làm rõ những vấn đề sau đây: mục tiêu chung của các chương trình đào tạo (CTĐT) của họ là gì? Các CTĐT của họ có những nội dung cốt lõi nào? Tại sao họ lại tập trung vào những nội dung này? Có thể học được gì từ các mô hình này cho việc đào tạo biên phiên dịch chuyên nghiệp ở Việt Nam nói chung và tại Trường Đại học Ngoại ngữ (ĐHNN), Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) nói riêng?

Từ khóa: mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo, năng lực tiếng mẹ đẻ, năng lực ngoại ngữ, mô-đun

1. Đặt vấn đề

Theo Kautz (2002, tr. 420-421), những trường đào tạo dịch thuật trên thế giới đã xuất hiện rất sớm ở các trung tâm văn minh của thế giới, ví dụ trường dịch thuật thời nhà Đường vào khoảng thế kỷ 6 ở Trung Quốc, “Ngôi nhà Thông thái/ Ngôi nhà Trí tuệ (“House of Wisdom”) khoảng thế kỷ 9 ở Baghdad.

Ở Châu Âu, các viện đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp trực thuộc các trường đại học cũng xuất hiện từ lâu, ví dụ năm 1930 thành lập Viện Phiên dịch thuộc Trường Đại học (ĐH) Thương mại Mannheim và năm 1933, Viện này trực

thuộc Trường ĐH Heidelberg, một trường đại học lâu đời nhất nước Đức (thành lập năm 1386), sau đó phải kể đến những cơ sở đào tạo dịch lớn ở Mát-xơ-va, Paris, v.v.

Qua khảo sát sơ bộ trên các trang web giới thiệu về đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp của Đức, Áo, Thụy Sĩ, chúng tôi nhận thấy họ có đến 25 chương trình đào tạo (CTĐT) cử nhân dịch thuật chuyên nghiệp với những tên gọi thường thể hiện rất rõ nội hàm của CTĐT như “Giao tiếp đa ngữ”, “Ngôn ngữ học ứng dụng”, “Biên dịch”, “Phiên dịch”, “Dịch thuật học”, “Biên dịch chuyên ngành kinh tế hoặc kỹ thuật”, “Giao tiếp quốc tế và Biên dịch”, v.v. (StudiScan, n.d.).

* Tác giả liên hệ

Địa chỉ email: hoaianle03@gmail.com

Tình hình ở Việt Nam hơi khác. Phần khảo sát sơ bộ một số CTĐT tại các cơ sở có truyền thống đào tạo ngoại ngữ như Trường ĐHNN (ĐHQGHN), Trường ĐH Hà Nội (trước kia là Trường ĐHNN Hà Nội), Học viện Ngoại giao, Trường ĐH Ngoại thương, Trường ĐHNN (ĐH Huế), Trường ĐHNN (ĐH Đà Nẵng) thì tuyệt nhiên không có cơ sở nào có khoa đào tạo có tên là “Khoa Dịch thuật/ Khoa Biên - Phiên dịch”. Các trường đại học này đều có các ngành Ngôn ngữ như Ngôn ngữ Anh, Ngôn ngữ Nhật, Hàn, v.v. hoặc các ngành về sư phạm ngoại ngữ như Sư phạm tiếng Anh, Sư phạm tiếng Trung, v.v., nhưng không có riêng ngành Dịch thuật. Trong CTĐT ngôn ngữ của mình, ngoài các học phần về ngoại ngữ, văn hóa, ngôn ngữ chuyên ngành, các trường đều thiết kế các học phần về lý thuyết và thực hành dịch thuật. Theo chúng tôi thì những trường ĐH nêu trên chỉ coi dịch thuật là một định hướng đào tạo, chứ không phải là một ngành hoặc chuyên ngành đào tạo.

Một điểm thú vị là ở một số trường đại học miền Trung và miền Tây Nam Bộ như ĐH Duy Tân, ĐH Cần Thơ có sự phân định rất rõ chuyên ngành đào tạo. Ví dụ, ở ĐH Duy Tân có 4 khoa ngoại ngữ là tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Hàn, tiếng Nhật và mỗi khoa có 2 chuyên ngành là Tiếng Anh/Trung/Hàn/ Nhật Biên - Phiên dịch và Tiếng Anh/Trung/Hàn/ Nhật Du lịch. Tại Trường Ngoại ngữ ở ĐH Cần Thơ có ngành Ngôn ngữ Anh (chất lượng cao) và ngành Ngôn ngữ Anh (Phiên dịch và Biên dịch tiếng Anh). Tức là tại các trường này thiết kế riêng một CTĐT chuyên về dịch thuật.

Những thông tin sơ bộ ở trên cho thấy nhiều trường ĐH có dạy ngoại ngữ ở Việt Nam từ trước đến nay mới chỉ chú trọng đến dạy sư phạm ngoại ngữ hoặc dạy ngoại ngữ chung, chứ chưa thực sự chú trọng đến

việc đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp, trong khi nhiều nhà nghiên cứu về lý thuyết và thực hành dịch trên thế giới cho rằng: dịch thuật, cũng như sư phạm, cần được đào tạo một cách bài bản nếu chúng ta muốn có một đội ngũ làm nghề chuyên nghiệp. Không thể có thị trường dịch thuật chuyên nghiệp nếu như không có đội ngũ làm nghề chuyên nghiệp.

Bài viết này tổng hợp và phân tích một số thông tin về các khuynh hướng đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp ở một số trường ĐH thuộc khu vực các nước nói tiếng Đức để nêu lên vấn đề gợi ý cho những thảo luận sâu hơn về hướng đi cho đào tạo dịch thuật tại Trường ĐHNN, ĐHQGHN.

2. Quan điểm đào tạo

Khảo sát mục tiêu chung của các CTĐT cung cấp cho chúng ta nhiều thông tin về quan điểm đào tạo, định hướng đào tạo. Sau đây là khái lược về mục tiêu đào tạo của một số viện, khoa đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp ở khu vực các nước nói tiếng Đức¹.

Viện Biên - Phiên dịch, Trường ĐH Heidelberg - Đức (thành lập năm 1386)

Trong phần mô tả về các mục tiêu khái quát của CTĐT cử nhân dịch thuật, Viện Biên Phiên dịch của Trường ĐH Heidelberg (Đức) nêu rõ là CTĐT cần phải trang bị cho người học những nền tảng sau đây:

- nền tảng lý luận về ngôn ngữ và dịch thuật liên quan đến ngôn ngữ gốc (tiếng mẹ đẻ) và các ngoại ngữ lựa chọn;
- trang bị cho người học những năng lực về phương pháp và thực hành trong các lĩnh vực như thuật ngữ học (đa ngữ), phương pháp tra cứu, đánh giá, phân tích dữ liệu phục vụ việc sản sinh ngôn bản phù hợp với tình huống giao tiếp liên văn hóa, năng

¹ Những viện/ khoa đào tạo dịch thuật chúng tôi lựa chọn đưa vào khảo sát đều là thành viên của Hiệp hội quốc tế về Đào tạo và Nghiên cứu dịch thuật CIUTI (Conférence Internationale Permanente d'Instituts Universitaires de Traducteurs et Interprètes). Trong Hiệp hội này có 10 đại diện của khu vực các quốc gia nói tiếng Đức, trong đó 5 đại diện của Đức, 3 đại diện của Áo và 2 đại diện của Thụy Sĩ (CIUTI, n.d.).

lực sản sinh ngôn bản ở cả văn viết và văn nói, năng lực nhận xét, đánh giá ngôn bản trên cơ sở phân tích yêu cầu của khách hàng đối với bản dịch.

Viện Ngôn ngữ học ứng dụng và Khoa học về dịch thuật, Trường ĐH Leipzig - Đức (thành lập năm 1409)

Viện này đặt ra những mục tiêu sau đây cho CTĐT cử nhân (B. A. Translation im Überblick (Universität Leipzig, n.d.-a):

- người học sử dụng được một cách tự tin những phương tiện biểu đạt của các ngôn ngữ làm việc (tiếng mẹ đẻ và những ngoại ngữ lựa chọn);
- người học áp dụng được những kiến thức về phương pháp và lý luận để giải quyết những vấn đề điển hình trong hoạt động chuyển ngữ đảm bảo chức năng² ngôn bản đặt ra;
- người học biết cách độc lập nghiên cứu tìm hiểu về một vấn đề lý luận hoặc thực tiễn liên quan đến ngành học;
- người học nhận diện được những yếu tố văn hóa tác động đến hoạt động chuyên ngữ;
- người học áp dụng được những công cụ, phương tiện và phương pháp xử lý về thuật ngữ, về từ vựng, về cấu trúc, v.v. cho hoạt động chuyên ngữ;
- người học sử dụng được những phương tiện, công cụ hỗ trợ dịch thuật chuyên nghiệp và cập nhật.

Trung tâm “Khoa học về dịch thuật” tại Trường ĐH Viên, Cộng hòa Áo (thành lập năm 1365)

Trung tâm “Khoa học về dịch thuật” tại ĐH Viên tương đương với một khoa đào tạo và có những CTĐT về dịch thuật từ cử nhân đến tiến sĩ. CTĐT cử nhân “Giao tiếp xuyên văn hóa” (Bachelor’s programme in Transcultural Communication) của Trung tâm này theo đuổi những mục tiêu sau đây:

- trang bị cho người học những tri thức và phương pháp luận khoa học nền tảng cũng như năng lực thực hành để cung cấp dịch vụ giao tiếp xuyên văn hóa trong các lĩnh vực. Cụ thể là CTĐT trang bị cho người học năng lực về văn hóa, năng lực xử lý văn bản, năng lực về phương tiện truyền thông/ phương tiện biểu đạt và năng lực giao tiếp;
- trang bị cho người học năng lực giao tiếp chuyên ngành, ví dụ trong lĩnh vực kinh tế - thương mại, luật, kỹ thuật, v.v. và sử dụng được một số phương tiện, phần mềm công nghệ phục vụ việc tiếp nhận và xử lý thông tin;
- trang bị cho người học những nền tảng phục vụ hoạt động nghiên cứu khoa học, đặc biệt là trong lĩnh vực dịch thuật;
- giúp người học có những nền tảng cơ bản để cung cấp được những sản phẩm liên quan đến các ngôn ngữ lựa

² Chức năng văn bản, chức năng bản dịch liên quan đến bối cảnh và tình huống giao tiếp đặc biệt được coi trọng trong các CTĐT dịch thuật chuyên nghiệp ở các viện/ khoa đào tạo dịch thuật là thành viên của Hiệp hội CIUTI. Theo thông tin cập nhật nhất thì Hiệp hội này hiện có trên 50 thành viên là các viện, các khoa đào tạo dịch thuật tại các trường ĐH của trên 20 quốc gia trên thế giới. Trên trang web của mình, Hiệp hội tuyên bố rất rõ đường hướng hoạt động, đó là dịch thuật theo hướng chức năng: “Translation and/or interpreting require the competence of producing a text – on the basis of a written or oral input, that fulfils a specific purpose in the culture of another language.” (CIUTI, n.d.). Ở Đức, có Liên hiệp Dịch thuật Liên bang (Bundesverband der Dolmetscher und Übersetzer/BDÜ), thành lập năm 1955, gồm có 12 hiệp hội thành viên và có trên 7.500 hội viên. Liên hiệp này là thành viên tích cực của nhiều tổ chức và diễn đàn dịch thuật quốc tế cũng như châu Âu như Liên đoàn Dịch thuật Quốc tế (International Federation of Translators/ FIT), Hiệp hội CIUTI, Hiệp hội Dịch thuật chuyên ngành luật châu Âu (the European Legal Interpreters and Translators Association/EULITA), Hội đồng Phát triển Phiên dịch Cộng đồng quốc tế (Critical Link International/International Council for the Development of Community Interpreting), Diễn đàn Phiên dịch ngôn ngữ ký hiệu châu Âu (European Forum of Sign Language Interpreters (EFSLI), v.v.

chọn như dịch nội ngữ (phục vụ cho các mục đích và đối tượng giao tiếp khác nhau), dịch liên ngữ và dịch đa phương tiện;

- trang bị cho người học những công cụ, phương pháp hiệu quả để đảm bảo việc trao đổi thông tin giữa những cộng đồng với những nhu cầu, mục đích giao tiếp khác nhau;
- giúp người học sử dụng được những kỹ năng của mình trong nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội như kinh tế-thương mại, y học, môi trường, văn hóa, giáo dục, kỹ thuật, luật, v.v., đặc biệt giúp họ có được sự tự tin để khẳng định vai trò của mình với tư cách là chuyên gia về ngôn ngữ, văn hóa, giao tiếp liên văn hóa, tự xác định được mục đích giao tiếp theo những quy chuẩn về đạo đức nghề nghiệp và từ đó tìm ra được những phương cách giao tiếp phù hợp đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

Viện Dịch thuật/ Biên Phiên dịch, Trường Đại học Khoa học Ứng dụng Zürich - Thụy Sĩ (thành lập năm 2007)

CTĐT cử nhân với tên gọi “Ngôn ngữ ứng dụng” tại Viện Dịch thuật thuộc Trường ĐH Khoa học ứng dụng Zürich mô tả khái lược về mục tiêu đào tạo như sau:

- trang bị cho người học những kiến thức và năng lực nền tảng để họ trở thành chuyên gia về ngôn ngữ và giao tiếp, có nghĩa là người học được trang bị những kiến thức cao về ngôn ngữ và có năng lực giao tiếp đa ngữ một cách chuyên nghiệp;
- trang bị cho người học những nền tảng để sản sinh được những ngôn bản mạch lạc, dễ hiểu ở nhiều loại hình và bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau (văn viết và văn nói);
- trang bị cho người học những nền tảng về ngôn ngữ học và về phương pháp nghiên cứu khoa học phục vụ cho việc tự học suốt đời.

Phần tổng quan về quan điểm đào tạo ở trên cho thấy những điểm phổ quát sau đây:

- Các CTĐT đều đặc biệt chú trọng đến cơ sở lý luận cho người học, đó là lý luận về ngôn ngữ, về văn hóa, về dịch thuật, về giao tiếp.
- Các CTĐT chú trọng đến vấn đề phương pháp, đặc biệt là phương pháp học tập và phương pháp nghiên cứu khoa học để phục vụ việc tự học, tự rèn luyện của người học trong và sau khi tốt nghiệp.
- Các CTĐT đều chú trọng cung cấp những kiến thức dẫn luận “đa và liên ngành” để chuẩn bị cho những nhu cầu và diễn biến khác nhau của thị trường lao động.
- Dù đặc biệt quan tâm đến cơ sở lý luận cho người học, các CTĐT đều có tính chất rèn nghề cho người học, tức là có những mô-đun, môn học thực hành rèn luyện các kỹ năng trong khối “năng lực dịch thuật”.

Quan điểm về đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp được cụ thể hóa trong các nội dung dạy và học. Phần dưới đây tóm lược những nội dung dạy và học chính trong các CTĐT dịch thuật chuyên nghiệp ở khu vực các quốc gia nói tiếng Đức.

3. Tổng quan về nội dung các CTĐT dịch thuật chuyên nghiệp

Viện Ngôn ngữ học ứng dụng và Khoa học về dịch thuật (Trường ĐH Leipzig, Đức)

- Nền tảng lý luận về dịch thuật, sau đó là các mô-đun thực hành;
- Có những mô-đun tiếng, mô-đun tìm hiểu về văn hóa, thuật ngữ học, ngôn ngữ học văn bản (lưu ý đến cả loại hình văn bản chuyên ngành);

Điểm đặc biệt là trong khuôn khổ CTĐT dịch thuật của Viện này đều có những dự án liên kết với nước ngoài để người học có cơ hội thực hành, thực tập. Có nhiều mô-đun mang tính liên ngành để mở rộng kiến

thức nền tảng về nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội (còn được gọi là các lĩnh vực “phi dịch thuật” và “phi ngôn ngữ”), ví dụ ngoài những mô-đun hạt nhân trong CTĐT, người học có cơ hội được học cả những mô-đun khác như luật, tâm lý học, văn học, quản trị kinh doanh, xây dựng, v.v. (Universität Leipzig, n.d.-b).

Trung tâm “Khoa học về dịch thuật” tại Trường ĐH Viên, Cộng hòa Áo

Ngoài những mô-đun về giao tiếp liên văn hóa, ngôn ngữ học, lý luận dịch thuật, văn bản học, thuật ngữ học, CTĐT cử nhân với tên gọi là “Giao tiếp xuyên văn hóa” (Bachelor’s programme in Transcultural Communication), Trung tâm “Khoa học về dịch thuật” còn thiết kế những mô-đun riêng rèn luyện năng lực biểu đạt trong nội bộ một ngôn ngữ (dịch nội ngữ/ intralingual translation) với mục đích: rèn luyện năng lực tạo ra những văn bản mới, năng lực chuyển ngữ chức năng thông qua việc thay đổi một số yếu tố về ngữ cảnh, bối cảnh giao tiếp, chức năng văn bản, ví dụ thay đổi đối tượng tiếp nhận văn bản, từ đó giúp người học rèn luyện cách phân tích văn bản, phân tích yêu cầu thực sự đối với văn bản và đặc biệt là phân tích nhu cầu của người tiếp nhận bản dịch.

Qua trao đổi với một đồng nghiệp thì ĐH Viên thiết kế các mô-đun riêng như vậy để rèn luyện cho người học năng lực “thay đổi cách biểu đạt”, năng lực “tùy biến”, năng lực “thao tác” (manipulation)³ trong thực tiễn giao tiếp liên ngữ và liên văn hóa do có sự thay đổi về mục đích giao tiếp và vai giao tiếp. Những năng lực này được nhấn mạnh trong những nghiên cứu của những tác giả theo trường phái dịch chức năng Đức như Reiß và Vermeer (1991), Nord (2011), v.v.

Trường phái Paris với những đại diện như Saleskovitch & Lederer và Lederer (1984 và 1994, dẫn theo Stolze, 2008, tr. 212-221) cũng nhấn mạnh năng lực “trừu tượng hóa vô ngôn ngữ/⁴ déverbalisation”, tức là năng lực “thoát li” mặt chữ, “thoát li” cấu trúc bề mặt của ngôn ngữ nguồn để biểu đạt được “cái ý”, “cái định nói” một cách tường minh, mạch lạc và dễ hiểu. Về lý thuyết, chúng ta có thể nhất trí với nhau rằng dịch bao giờ cũng là dịch ý, chứ không dịch mặt chữ, nhưng trong quá trình thực hiện các CTĐT, chúng ta chưa thực sự lưu ý thiết kế các dạng bài tập để rèn luyện thói quen và kỹ năng “thoát xác” khỏi văn bản nguồn và sáng tạo những văn bản phù hợp với yêu cầu đặt ra đối với văn bản đích.

Ở một số mô-đun của CTĐT “Giao tiếp xuyên văn hóa” này, người học được tiếp cận với những chiến lược, phương thức để đảm bảo được tính khả nhận và tính dễ hiểu trong giao tiếp, ví dụ người học được học về những lý thuyết của các nhà tâm lý học Đức như Inghard Langer, Friedemann Schulz von Thun, Reinhard Tausch (thuật ngữ tiếng Đức và tiếng Anh là *das Hamburger Verständlichkeitskonzept/ the Hamburg concept of comprehensibility/ Mô hình khả nhận Hamburg*). Theo hướng tiếp cận này, tính dễ hiểu của một văn bản phụ thuộc vào 4 yếu tố: sự đơn giản, bố cục/ cấu trúc, sự ngắn gọn/ súc tích và thông tin tường giải bổ sung (Langer, von Thun & Tausch, n.d.). Người học thực hiện những bài tập so sánh, đối chiếu văn bản, phân tích cấu trúc, bố cục văn bản, độ dài văn bản, v.v., sau đó thực hiện các bước tái tạo để sản sinh ra một văn bản khác đảm bảo: dễ hiểu hơn, bố cục mạch lạc hơn, ngắn gọn hơn, cần thiết thì có thêm một số giải thích để làm rõ thông điệp. Ý tưởng của cách làm này là thông qua các

³ Trong thực tiễn dịch thuật, có nhiều yếu tố tác động đến quyết định của người dịch như ý chí chủ quan của bên giao hợp đồng dịch, thể chế chính trị, các quy định về kiểm duyệt, v.v. Có trường hợp, người dịch thậm chí phải bỏ bớt thông tin, chỉnh sửa số liệu, diễn đạt theo hướng khác để phục vụ cho một mục đích nhất định, tức là hiện tượng “viết” và “lách” là một hiện tượng có ở mọi nền văn hóa.

⁴ Từ của Đinh Hồng Vân (Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa Pháp, Trường ĐHNH, ĐHQGHN).

bài tập phân tích văn bản, nhận diện các biến số để đảm bảo tính dễ hiểu đối với người đọc, từ đó rèn luyện kỹ năng biểu đạt có bố cục mạch lạc, rèn luyện kỹ năng “lọc” thông tin và từ ngữ (ví dụ dùng từ ngữ thông dụng, quen thuộc đối với đối tượng giao tiếp) và kỹ năng tường giải khi cần thiết. Theo chúng tôi thì đây cũng những kỹ năng quan trọng nhất trong giao tiếp nói chung và dịch thuật nói riêng với vai trò là hoạt động giao tiếp liên ngữ và liên văn hóa.

Khi đọc phần mô tả về mục tiêu của các mô-đun, ví dụ như mô-đun “Phương tiện truyền thông và Giao tiếp”, “Văn bản và Văn hóa”, “Dịch nội ngữ”, “Dịch liên ngữ”, chúng tôi nhận thấy một điểm đáng lưu ý là các mô-đun đều tìm cách tạo ra mối liên hệ khăng khít giữa những cơ sở lý luận về dịch thuật, về giao tiếp, về ngôn ngữ học và thực tiễn dịch thuật. Theo phân tích ban đầu của chúng tôi thì quan điểm của những người thiết kế CTĐT này là: không chỉ tập trung vào việc “thực hành dịch”, mà tập trung cung cấp những cơ sở lý luận liên quan đến cả quá trình dịch, tập trung rèn luyện các kỹ năng của giai đoạn chuẩn bị cho việc dịch, tức là tập trung vào rèn luyện các kỹ năng phân tích yêu cầu đối với bản dịch, phân tích văn bản nguồn và văn bản đích với những biến số⁵ tác động đến thủ pháp dịch như đối tượng tiếp nhận văn bản, mục đích bản dịch, yêu cầu của bên giao hợp đồng dịch. Ví dụ: trong mô-đun “Phương tiện truyền thông và Giao tiếp”, thông qua một bản mô tả yêu cầu cụ thể đối với bản dịch, người học chủ yếu được rèn luyện những kỹ năng phân tích chức năng bản dịch, phân tích văn bản nguồn, lên bố cục, đề cương cho văn bản đích, sau đó là bước hoàn thiện văn bản đích, rèn luyện kỹ năng lập luận bảo vệ cho sản phẩm dịch. Chúng ta có cảm giác là CTĐT này tại ĐH Viên thiết kế theo hướng “lý thuyết hóa”, nhưng khi khảo sát kỹ hơn các nội dung dạy

và học trong một số đề cương học phần, chúng tôi nhận thấy là tất cả các tiểu kỹ năng liên quan đến dịch thuật đều được quan tâm rèn luyện cho người học thông qua các ví dụ thực tiễn, các bài tập thực hành mô phỏng như kỹ năng tra cứu, phân tích dữ liệu, phân tích chức năng văn bản, phân tích nhu cầu của các bên liên quan như bên giao hợp đồng dịch, người tiếp nhận bản dịch, v.v.

Viện Dịch thuật (ĐH KH Ứng dụng Zürich)

CTĐT cử nhân “Ngôn ngữ ứng dụng” (Institut für Übersetzen und Dolmetschen, n.d.) có nhiều điểm thú vị về nội dung. Với học kỳ có tổng thời lượng là 180 tín chỉ, CTĐT chia thành 3 năm học: năm học thứ nhất là giai đoạn cơ sở, còn gọi là giai đoạn đánh giá năng lực để lựa chọn người học cho giai đoạn học nâng cao từ học kỳ 3 đến học kỳ 6, tức là chỉ những sinh viên đỗ các mô-đun ở 2 học kỳ đầu thì mới được lên học giai đoạn nâng cao. Điều này cho thấy đầu vào của người học đặc biệt quan trọng nếu muốn đào tạo được đội ngũ dịch thuật chuyên nghiệp.

Một điểm thú vị khác của CTĐT là: CTĐT không chỉ tập trung vào cung cấp và trang bị những kiến thức và kỹ năng về ngôn ngữ, về văn hóa, về dịch thuật mà đặc biệt chú trọng đến việc cung cấp cho sinh viên những kiến thức nền về các ngành và lĩnh vực khác có tính chất “phi ngôn ngữ và phi dịch thuật” như kỹ thuật, marketing, quản trị kinh doanh. Bản mô tả những mô-đun này (Zürcher Hochschule für Angewandte Wissenschaften, n.d.) nêu rõ chuẩn đầu ra của môn học là giúp người học làm quen với cách tư duy của các ngành chuyên môn khác, giúp họ có được những kiến thức nền tảng về những ngành khác để chuẩn bị cho thực tiễn phong phú và đa dạng trong hoạt động nghề nghiệp sau này. Đây cũng là tư duy và cách

⁵ Trong đào tạo dịch thuật, chúng ta chỉ cần thay đổi biến số thì đã có thể tạo ra những bài tập dịch khác nhau, yêu cầu người dịch cần phải có cách ứng xử khác và qua đó rèn luyện cho người học cách tạo văn bản phù hợp với mục đích, bối cảnh giao tiếp.

làm của Viện Ngôn ngữ học ứng dụng và Khoa học về dịch thuật tại Trường ĐH Leipzig và nhiều trường ĐH khác của Đức có đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp.

Tên gọi của các khối mô-đun bố trí cho 6 học kỳ của CTĐT này mang đến cho chúng ta nhiều gợi mở để suy nghĩ thêm về những cái chúng ta đã làm và đang làm tại Trường. Sau khi kết thúc 2 học kỳ đầu của giai đoạn cơ sở, những người đỗ sẽ lên học giai đoạn nâng cao với các môn học nằm trong 3 khối mô-đun/ khối kiến thức và năng lực, đó là khối “Giao tiếp đa ngữ”, “Giao tiếp đa phong cách” và “Giao tiếp chuyên ngành và Thiết kế thông tin”. Trên cơ sở tra cứu và phân tích phần mô tả các môn học cụ thể trong những nhóm mô-đun trên, chúng tôi nhận thấy CTĐT “Ngôn ngữ ứng dụng” tại Zürich rất quan tâm đến phân ngữ: ngôn ngữ gốc và ít nhất là hai ngôn ngữ khác. Chính vì vậy ở năm học thứ nhất, CTĐT tập trung nhiều vào năng lực tiếng của người học (3 thứ tiếng). Đó cũng chính là lý do có khối mô-đun “Giao tiếp đa ngữ” trong CTĐT. Vậy phần “ứng dụng” thể hiện như thế nào trong CTĐT cử nhân này? Có nhiều nội dung học tập liên quan đến công nghệ, đến kỹ nguyên số được quan tâm đưa vào cho người học lựa chọn như dịch phim (phụ đề, lồng tiếng), kỹ thuật xử lý văn bản số, tranh ảnh, hình họa trong kỹ thuật, quản lý dự án, những cơ hội và giới hạn của hệ thống dịch máy (Computer-Aided Translation/ CAT), phương pháp xây dựng thuật ngữ trong dịch thuật, v.v.

Nội dung của CTĐT “Ngôn ngữ ứng dụng” và nội dung học tập tại ĐH Ứng dụng Zürich cho thấy mối quan tâm đặc biệt đến việc rèn luyện tiếng mẹ đẻ cho người học. Ít nhất người học phải chọn 2 ngoại ngữ trong 5 thứ tiếng là Anh, Pháp, Đức, Ý, Tây Ban Nha và trong số các ngoại ngữ lựa chọn bắt buộc phải có tiếng Anh.

Ở năm thứ nhất, người học có 20 tín chỉ để củng cố và nâng cao năng lực tiếng mẹ đẻ với những môn học như Sản sinh văn

bản, Tra cứu, Đất nước học (liên quan đến ngôn ngữ gốc mà người học lựa chọn) và Ngữ pháp/ Phân tích văn bản (trong ngôn ngữ gốc). Hướng tiếp cận này trong CTĐT tại ĐH Zürich cần có những phân tích sâu hơn để có thể đưa ra những đề xuất điều chỉnh phù hợp về trọng tâm của các CTĐT tại Trường hiện nay vì theo kinh nghiệm và khảo sát sơ bộ của chúng tôi thì chiều dịch chủ yếu hiện nay ở thị trường Việt Nam là dịch từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt. Ngoài ra, một câu hỏi đặt ra là: nên chăng phải có đầu tư thời lượng thích đáng hơn nữa để rèn luyện năng lực tiếng mẹ đẻ (tiếng Việt) cho tất cả sinh viên các ngành đào tạo của Trường, chứ không phải chỉ để dành cho sinh viên theo học định hướng dịch thuật. Theo chúng tôi, hướng tiếp cận này rất phù hợp với nội hàm tên gọi của Trường bằng tiếng Anh: University of Languages and International Studies. Làm sao sinh viên có thể dịch tốt được từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt khi các em còn nhiều “lỗ hổng” trong tiếng mẹ đẻ? Làm sao sinh viên có thể biên dịch tốt được khi mà chính các em cũng không nắm được những đặc điểm cơ bản về những loại hình văn bản thông dụng trong tiếng Việt? v.v. và còn nhiều câu hỏi khác nữa cần thảo luận sâu hơn để có câu trả lời thỏa đáng trong điều kiện giáo dục và đào tạo hiện nay ở Việt Nam.

Như trên đã trình bày, sau khi kết thúc 2 học kỳ đầu, những người học đỗ giai đoạn 1 thì mới lên học giai đoạn 2 của CTĐT “Ngôn ngữ ứng dụng”. Giai đoạn 2 tập trung vào ba khối kiến thức và năng lực và khối nào cũng bắt đầu bằng từ “giao tiếp”: “Giao tiếp đa ngữ”, “Giao tiếp đa phong cách” và “Giao tiếp chuyên ngành và Thiết kế thông tin”. Như vậy, CTĐT này tập trung vào rèn luyện kỹ năng giao tiếp nói chung và dịch thuật với nội hàm là “giao tiếp đa ngữ, đa văn hóa, đa phương tiện, đa phong cách” được đặc biệt nhấn mạnh.

Trong tổng thời lượng 180 tín chỉ, CTĐT bố trí đến 27 tín chỉ trang bị cho người học những nền tảng lý luận và thực

tiền về khoa học giao tiếp, trong đó có những môn học về lý luận giao tiếp, thuật ngữ học, ngôn ngữ học chuyên ngành, quản lý thông tin và tri thức với vai trò là nguồn lực của doanh nghiệp. Ở khối kiến thức này, người học được hướng dẫn cách sử dụng công nghệ đồ họa kèm thông tin để quảng bá sản phẩm cho doanh nghiệp với mục đích là nhiều người học, sau khi ra trường, có thể làm chuyên gia quảng bá sản phẩm, thiết kế hướng dẫn sử dụng sản phẩm bằng nhiều thứ tiếng cho doanh nghiệp. Rõ ràng là những nội dung học tập này không chỉ quan yếu đối với người làm nghề dịch, mà còn đối với những ngành nghề khác, ví dụ cách tổ chức thông tin, xây dựng bố cục trình bày sao cho vừa đảm bảo ngắn gọn, dễ hiểu, biểu đạt sinh động thông điệp là một năng lực mà tất cả chúng ta đều cần trong cuộc sống và nghề nghiệp nói chung. Điều này cũng phần nào nói lên “định hướng rộng” trong đào tạo để tạo ra khả năng thích ứng cao cho người học trong bối cảnh có sự biến đổi nhanh về các ngành nghề trên thị trường lao động hiện nay.

Một điểm nữa không liên quan trực tiếp đến nội dung học tập trong CTĐT “Ngôn ngữ ứng dụng” của ĐH ứng dụng Zürich, nhưng thể hiện một quan điểm rất hiện đại đối với người học ở bậc đại học; đó là thời lượng tự học dành cho các môn học trong Chương trình này rất lớn. Qua khảo sát 10 môn học trong Chương trình, chúng tôi nhận thấy tổng thời lượng học trên lớp (mặt giáp mặt) chiếm một tỉ trọng rất nhỏ so với tổng thời lượng dành cho tự học. Cụ thể tỉ lệ học trên lớp/ tự học như sau: 15/85, 20/80, 30/70. Điểm này cần có những nghiên cứu và tìm hiểu sâu hơn về cách làm, nhưng rõ ràng chúng ta cũng cần có những cân nhắc để có thể giảm số lượng tiết học trên lớp và tăng thời lượng tự học bởi vì theo chúng tôi, nếu không tạo được thói quen và năng lực tự học cho người học thì dù CTĐT có hiện đại đến đâu cũng không thực hiện được mục tiêu tối thượng của giáo dục là tác động đến thói quen của người học để họ tự giáo dục. Tất nhiên đi kèm theo đó là việc thiết kế các bài

tập tự học, thay đổi cách đánh giá bài tập tự học sao cho phù hợp.

Phần trình bày sơ bộ về nội dung dạy và học ở các CTĐT cử nhân ngành Dịch thuật tại ba trường đại học thuộc khu vực nói tiếng Đức cho thấy những điểm chung sau đây:

- Các CTĐT rất chú trọng đến cơ sở lý luận về ngôn ngữ, về văn hóa, về dịch thuật và về giao tiếp.
- Các CTĐT đều thiết kế các khối kiến thức, năng lực để trang bị cho người học những kỹ năng nền tảng giúp họ có thể thích ứng, làm việc ở nhiều lĩnh vực khác nhau khi ra trường như kỹ năng phân tích yêu cầu đối với bản dịch, phân tích văn bản nguồn, phân tích tình huống giao tiếp, phân tích nhu cầu, thị hiếu người tiếp nhận sản phẩm dịch, v.v.
- Các CTĐT đều có kiểm tra đầu vào tiếng mẹ đẻ để chọn người học phù hợp. Trong quá trình đào tạo, việc củng cố và nâng cao tiếng mẹ đẻ (ngôn ngữ gốc), củng cố và nâng cao kiến thức về văn hóa của ngôn ngữ gốc là một trọng tâm.
- Các CTĐT lựa chọn đưa vào khảo sát ở trên đều đặc biệt chú ý đến việc trang bị cho người học những kiến thức nền về những lĩnh vực “phi ngôn ngữ và phi dịch thuật” như kinh tế-thương mại, luật, kỹ thuật, y tế, v.v.
- Các CTĐT đều có những nội dung để chuẩn bị cho hoạt động giao tiếp đa ngữ và đa văn hóa của người học. Sau khi tốt nghiệp, người học đều có thể sử dụng được 3-4 thứ tiếng ở những mức độ khác nhau để làm việc trong các lĩnh vực.
- Các CTĐT đều quan tâm thích đáng đến những nội dung như loại hình văn bản, phân tích văn bản, phân tích tình huống giao tiếp và trang bị cho người học những kỹ năng để tổ chức sắp xếp thông tin cho phù hợp, kỹ năng lựa chọn từ ngữ diễn đạt sao cho ngắn gọn và đơn giản, kỹ năng lược

bớt thông tin, kỹ năng tường giải để đảm bảo truyền tải thông điệp một cách mạch lạc, dễ hiểu đối với người tiếp nhận.

4. Cách tổ chức đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp

Kautz (2002, tr. 423-426) cho rằng có nhiều yếu tố tác động đến cách thức tổ chức đào tạo dịch thuật. Dưới đây tóm lược những điểm chính về cách thức tổ chức đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp ở khu vực các quốc gia nói tiếng Đức.

4.1. Thành lập một khoa đào tạo/ viện riêng để đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp

Theo Kautz (2002), mô hình này được rất nhiều trường ĐH ở Đức, Áo, Thụy Sĩ áp dụng vì mô hình này có nhiều điểm phù hợp để cung cấp được cho thị trường những chuyên gia về ngôn ngữ, văn hóa trong các lĩnh vực giao tiếp đa ngôn ngữ và đa văn hóa. Mặc dù vậy, Kautz cũng nhấn mạnh là việc tổ chức đào tạo thế nào hoàn toàn do điều kiện cụ thể của cơ sở đào tạo và thị trường lao động, vì vậy, các cơ sở đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp ở các quốc gia nói tiếng Đức vừa quan tâm đến “chuyên ngành”, vừa quan tâm đến “liên ngành”, tức là họ có những mô-đun rèn luyện sâu về kỹ năng, nhưng cũng có nhiều mô-đun cung cấp những nền tảng về những ngành khác với mục đích người học sử dụng được những công cụ cụ thể để làm nghề, để giải quyết được những vấn đề cụ thể liên quan đến chuyển ngữ, đến giao tiếp liên văn hóa, đồng thời có kiến thức nền rộng để khái quát được vấn đề. Đó cũng là lí do tại sao các CTĐT dịch thuật chuyên nghiệp ở Đức, Áo, Thụy Sĩ đều vận hành theo hướng liên ngành và có nền tảng lý luận vững.

Tại các cơ sở đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp ở các quốc gia nói tiếng Đức, mô hình chữ Y rất được ưa chuộng, tức là trong giai đoạn đầu (cơ sở), người học được trang bị những kiến thức và kỹ năng nền tảng

chung như tiếng mẹ đẻ, ngoại ngữ, ngôn ngữ học, văn hóa học, khoa học giao tiếp. Sau đó, ở những giai đoạn sau, người học được trang bị những kiến thức và kỹ năng cụ thể hơn phục vụ thiết thực cho việc làm nghề dịch như phân tích văn bản, phân tích yêu cầu đối với bản dịch, kỹ năng tra cứu, xử lý dữ liệu, xây dựng thuật ngữ, v.v... Mô hình đào tạo dịch thuật hình chữ Y còn được nhiều các quốc gia khác áp dụng như Pháp (ví dụ Trường ESIT Paris), Mỹ (ví dụ Trường Monterey). Các trường này đào tạo những người đã tốt nghiệp ngôn ngữ 1-2 năm để trở thành biên phiên dịch viên chuyên nghiệp. Ở Đức, nhiều sinh viên tốt nghiệp CTĐT cử nhân Dịch thuật tiếp tục học thạc sĩ về dịch thuật theo hướng Phiên dịch hoặc Biên dịch hoặc kết hợp cả hai nhánh.

4.2. Điều kiện đầu vào các CTĐT cử nhân dịch thuật chuyên nghiệp

Các cơ sở đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp ở Đức, Áo, Thụy Sĩ đều đặc biệt chú trọng đến đầu vào của người học trong các khóa đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp để xác định được người học có phù hợp và có đủ năng lực về ngôn ngữ để học dịch thuật hay không, ví dụ các khoa/ viện đào tạo dịch tại Leipzig (Đức), Zürich, Viên đều thiết kế các bài kiểm tra đánh giá đầu vào đối với những sinh viên đăng ký học dịch thuật.

Các cơ sở đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp ở khu vực các quốc gia nói tiếng Đức đều có những mô-đun củng cố và rèn luyện tiếng mẹ đẻ hoặc một ngôn ngữ người học lựa chọn là ngôn ngữ gốc. Có những cơ sở đào tạo, ví dụ tại Trường ĐH Zürich, sau giai đoạn cơ sở, người học làm bài thi đánh giá năng lực ngôn ngữ (ngôn ngữ gốc và ngoại ngữ) và chỉ những người đỗ kỳ thi này mới học tiếp giai đoạn nâng cao. Điều này cho thấy nền tảng về ngôn ngữ (tiếng mẹ đẻ và ngoại ngữ) là một điểm cần đặc biệt phải lưu tâm đối với những người theo học CTĐT dịch thuật chuyên nghiệp bởi vì nếu nền tảng ngôn ngữ của người học chưa tốt thì việc theo học ngành này sẽ kém hiệu quả.

4.3. Phân nhánh trong đào tạo dịch thuật

Câu hỏi “tách riêng đào tạo phiên dịch và biên dịch hay không?” cũng là câu hỏi được đặc biệt quan tâm trong các công trình nghiên cứu về dịch thuật và giảng dạy dịch thuật. Theo Kautz (2002, tr. 425), việc đào tạo tách riêng là hợp lý vì có nhiều khác biệt về năng lực và yêu cầu đối với biên dịch và phiên dịch⁶.

Tại các cơ sở đào tạo dịch thuật của Đức, Áo, Thụy Sĩ thì thường không phân nhánh ngay, mà người học có một giai đoạn học cơ sở để củng cố năng lực tiếng, để được trang bị những kiến thức và năng lực nền tảng về dịch thuật nói chung, sau đó sẽ có một kỳ thi (tùy trường) hoặc tư vấn của giáo viên để sinh viên quyết định theo hướng “biên dịch” hay “phiên dịch”. Cách làm này có điểm hay là nhiều sinh viên, sau mấy học kỳ, tự nhận thấy rõ hơn hướng đi phù hợp với bản thân. Tại một số cơ sở đào tạo dịch thuật (ví dụ ở Leipzig) thì việc phân nhánh “biên dịch” hay “phiên dịch” được thực hiện ở giai đoạn đào tạo thạc sĩ dịch thuật, tức là sinh viên sẽ học 6 học kỳ CTĐT cử nhân dịch thuật chung. Sau 6 học kỳ, nhiều sinh viên học lên thạc sĩ theo hướng “biên dịch” hoặc “phiên dịch” để làm nghề chuyên nghiệp.

Mặc dù việc đào tạo riêng biên dịch và phiên dịch có những ưu điểm nhất định, nhưng theo ý kiến của nhiều nhà nghiên cứu, ví dụ Kautz (2002), Hönig (1995), Nord (1993, 2010) thì tùy điều kiện thị trường mà cần nhắc đào tạo đồng thời biên và phiên dịch hay đào tạo tách riêng. Trong thực tiễn,

ví dụ ở các dự án hỗ trợ phát triển, một phiên dịch cần phải đảm nhiệm nhiều việc như biên dịch tài liệu phục vụ hội thảo, sau đó đi phiên dịch cho hội thảo và điều này thậm chí trở thành “quy trình” làm việc ở một số dự án với lý do là người biên dịch tài liệu sẽ nắm được rất rõ nội dung hội thảo và việc phiên dịch sẽ thuận lợi hơn nhiều. Việc khảo sát các CTĐT dịch thuật chuyên nghiệp tại Đức, Áo, Thụy Sĩ bước đầu cho thấy hướng “đào tạo giao tiếp đa ngữ, giao tiếp xuyên văn hóa”, tức là người học PHIÊN DỊCH được trong 1-2 cặp ngôn ngữ nhất định và BIÊN DỊCH được ở những cặp ngôn ngữ khác hoặc người học có thể PHIÊN DỊCH một chiều trong một cặp ngôn ngữ, nhưng BIÊN DỊCH được theo chiều ngược lại, v.v... Điều đó cho thấy: việc đào tạo dịch thuật hiện nay ở Đức, Áo, Thụy Sĩ đi theo hướng “sâu” ở một số năng lực và “rộng”, “liên ngành” để người học có nhiều cơ hội việc làm trên thị trường lao động.

4.4. Số lượng ngoại ngữ trong đào tạo dịch thuật

Việc trả lời câu hỏi này hoàn toàn phụ thuộc vào thị trường đối với ngoại ngữ lựa chọn, ví dụ tiếng mẹ đẻ là tiếng Việt và ngoại ngữ là tiếng Anh thì cơ hội nghề nghiệp rộng mở hơn đối với ngoại ngữ là tiếng Đức⁷, tiếng Pháp, v.v. Để tăng cơ hội việc làm cho người học, khuyến khích “giao tiếp đa ngoại ngữ, đa văn hóa” đang rất thịnh hành hiện nay, tức là ngoài tiếng mẹ đẻ, người học cần được chuẩn bị để sử dụng được ít nhất 2 ngoại ngữ trong công việc. Kết

⁶ Một số số liệu thống kê của Liên hiệp Dịch thuật Đức có trụ sở tại Berlin (Bundesverband der Dolmetscher und Übersetzer, n.d.) mang đến cho chúng ta một bức tranh thú vị về nghề dịch ở Đức: trong tổng số trên 7.500 hội viên thì có khoảng 79% phụ nữ, làm việc với khoảng 90 ngôn ngữ trên thế giới, khoảng 10% hội viên làm phiên dịch, 55% làm biên dịch và 35% vừa làm phiên dịch, vừa làm biên dịch. Độ tuổi trung bình của biên phiên dịch viên tính chung là 51 tuổi, của nữ là 50 và của nam là 54 tuổi.

⁷ Trong lĩnh vực dịch thuật tiếng Đức ở Việt Nam, theo thông tin chúng tôi hiện có thì chỉ có một phiên dịch viên chuyên nghiệp có thể dịch được (phiên dịch cabin) từ tiếng Việt sang tiếng Đức hoặc tiếng Anh. Người này có nhiều hợp đồng vì làm việc được trong ba cặp ngôn ngữ: Việt-Đức (dịch hai chiều); Việt-Anh (dịch hai chiều) và Đức-Anh (dịch hai chiều). Một số người khác cũng làm việc được với ba ngôn ngữ là tiếng Việt, tiếng Đức và tiếng Anh nhưng mức độ rất khác nhau, ví dụ có thể vừa biên và phiên dịch được theo hai chiều ở cặp ngôn ngữ Đức/ Việt, nhưng chỉ biên dịch được từ tiếng Anh sang tiếng Việt hoặc từ tiếng Anh sang tiếng Đức.

qua khảo sát một số CTĐT Dịch thuật ở một số trường ĐH ở khu vực các quốc gia nói tiếng Đức cho thấy sinh viên ra trường thường có 3-4 ngôn ngữ để làm việc, tức là họ đào tạo theo hướng giao tiếp đa ngữ và đa văn hóa, có một số ít sinh viên có thể sử dụng được 5 ngôn ngữ trong hoạt động nghề nghiệp ở những mức độ khác nhau.⁸

Thực tế cũng cho thấy là chiều dịch từ tiếng nước ngoài sang tiếng mẹ đẻ là hướng dịch chủ yếu, cho nên các cơ sở đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp nên đi theo hướng người học làm chủ được hai ngoại ngữ để có thể dịch được cả hai chiều: dịch từ hai ngoại ngữ sang tiếng mẹ đẻ và ngược lại. Ở những ngoại ngữ khác thì người học chỉ cần năng lực tiếng để dịch một chiều: dịch từ tiếng nước ngoài sang tiếng mẹ đẻ. Nếu làm được như vậy thì người học sẽ có thêm cơ hội nghề nghiệp.⁹

4.5. Đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp và kết hợp một chuyên ngành khác (kinh tế-thương mại, luật, kỹ thuật)

Theo Kautz (2002, tr. 426), mô hình đào tạo kết hợp như thế này là một hướng hay, nhưng có nhiều khó khăn trong quá

trình tổ chức thực hiện do vị thế xã hội giữa các ngành nghề ở một số nước ở châu Âu rất khác nhau, nên nhu cầu để vừa học dịch thuật và vừa học kinh tế, luật, kỹ thuật không lớn.¹⁰

Xuất phát từ thực tiễn của thị trường lao động, nhiều viện, khoa đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp ở Đức thiết kế thêm một số môn thuộc các ngành chuyên môn khác như đại cương về luật học, kinh tế-thương mại, marketing, y học, kỹ thuật (chế tạo máy), v.v. để sinh viên học dịch thuật có những kiến thức nền tảng, làm quen với hệ thống thuật ngữ, nắm được những đặc điểm về loại hình văn bản chuyên ngành đặc thù và từ đó, tùy môi trường làm việc sau tốt nghiệp, các cử nhân dịch thuật có thể tự học và tham gia những khóa bồi dưỡng sâu hơn về kinh tế-thương mại, luật, kỹ thuật, v.v. phục vụ nhu cầu công việc.

Như vậy, phần trình bày ở trên về một số khuynh hướng tổ chức đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp dựa vào tài liệu tổng hợp của Kautz đã cung cấp cho chúng ta một số gợi ý về cách tổ chức đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp. Liệu chúng ta có thể học gì từ những gợi ý này? Nội dung này sẽ được thảo luận sâu hơn trong một dịp khác.

⁸ Tại Trường ĐHNN, ĐHQGHN, xu hướng này thể hiện rất rõ trong nội dung học tập các CTĐT hiện nay. Nếu sinh viên chịu khó học tập và rèn luyện, khi ra trường, ngoài tiếng mẹ đẻ là tiếng Việt, họ có thêm 2 ngôn ngữ để làm việc như tiếng Đức/ tiếng Anh; tiếng Pháp/ tiếng Anh; tiếng Hàn/ tiếng Anh, tiếng Nhật/ tiếng Anh, v.v.

⁹ Trường ĐHNN, ĐHQGHN hiện giảng dạy 10 ngôn ngữ, trong đó có những thứ tiếng hiện vẫn ít sinh viên theo học như tiếng Thái, Lào, Ả Rập. Theo chúng tôi, một số ít sinh viên khá và thích nghề dịch, có thể rèn luyện để sau 4 năm học tại Trường, có thể biên dịch và/hoặc phiên dịch được hai chiều trong ba ngôn ngữ là tiếng Việt, tiếng Anh và một ngoại ngữ khác như Pháp, Đức, Hàn, Nhật. Sau khi tốt nghiệp, tùy tình hình thị trường và môi trường làm việc, sinh viên học thêm tiếng Ả Rập hoặc tiếng Thái, tiếng Lào để có thể biên dịch hoặc phiên dịch được ở mức độ nhất định từ những ngoại ngữ này sang tiếng Việt.

¹⁰ Tại Trường ĐHNN, ĐHQGHN, chúng ta có thể tư vấn cho những sinh viên theo học định hướng Dịch thuật theo học bằng kép về Luật học, Kinh tế và một số ngành khác tại Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN. Sau khi tốt nghiệp, những sinh viên này sẽ có nhiều cơ hội nghề nghiệp hơn. Ngoài ra, cũng nên tư vấn để một số sinh viên Luật học, Kinh tế, v.v. yêu thích ngoại ngữ, theo học ngành kép định hướng Dịch thuật tại Trường ĐHNN, ĐHQGHN. Chúng ta cũng tư vấn thêm để những sinh viên học sư phạm theo học một số môn học thực hành dịch để phục vụ hoạt động giao tiếp đa ngữ và đa văn hóa trong thực tế thế giới hiện nay. Đó cũng là lý do trong Khung tham chiếu chung châu Âu về ngôn ngữ, các chuyên gia không chỉ đưa ra khuyến nghị, gợi ý để rèn luyện bốn kỹ năng truyền thống là nói, nghe, đọc, viết, mà còn rất chú trọng đến năng lực thứ 5 là năng lực “chuyên ngữ chức năng/ mediation” (Language Policy Programme, n.d.). Theo khảo sát của chúng tôi thì năng lực “mediation” chưa được chú trọng thỏa đáng trong Khung năng lực ngoại ngữ dành cho Việt Nam của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Chúng tôi cho rằng, năng lực “mediation” chính là năng lực giao tiếp đa ngữ và đa văn hóa và giúp chúng ta đánh giá được năng lực tương tác trong môi trường giao tiếp đa ngữ và liên văn hóa của người học. Chính vì vậy cần cần nhắc đưa nội dung này vào giai đoạn thực hành tiếng ở các khoa đào tạo.

5. Mô-đun bắt buộc trong CTĐT dịch thuật chuyên nghiệp

Trong cuốn sách hướng dẫn về phương pháp giảng dạy dịch thuật (Handbuch Didaktik des Übersetzens und Dolmetschens), Kautz (2002, tr. 428-436) có miêu tả cách thiết kế nội dung cho các khóa đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp nói chung. Theo ông, nội dung chương trình đào tạo cử nhân dịch thuật bao gồm những cấu phần như: ngôn ngữ, văn hóa, kiến thức về nghề nghiệp (ở đây là nghề dịch), biên dịch, phiên dịch, sử dụng máy tính, thuật ngữ học, dịch thuật học và một số nội dung dẫn luận về các chuyên ngành khác như luật, kinh tế-thương mại, kỹ thuật, y học, v.v.

Hönig (1995, tr. 160-165) cũng đưa ra đề xuất về nội dung cho một CTĐT theo mô-đun có tên là “Giao tiếp đa ngôn ngữ”. Theo ông, một khóa đào tạo (cử nhân) dịch thuật bao gồm hai giai đoạn, giai đoạn cơ sở (đại cương) và giai đoạn nâng cao. Giai đoạn cơ sở tập trung vào những phương diện như năng lực văn hóa và năng lực giao tiếp bằng tiếng mẹ đẻ và ngoại ngữ cũng như những năng lực khác như tra cứu, kiến thức dẫn luận về một số chuyên ngành nhất định, ví dụ kinh tế, máy tính, luật, v.v... Tiếp theo giai đoạn này là một kỳ thi (kiểm tra năng lực) và tư vấn bắt buộc cho sinh viên trước khi bắt đầu giai đoạn đào tạo nâng cao. Giai đoạn đào tạo nâng cao trang bị cho sinh viên những kỹ năng như năng lực tạo văn bản, phiên dịch, biên dịch và dịch chuyên ngành (lựa chọn một lĩnh vực nhất định như dịch kinh tế, luật, kỹ thuật, v.v.). Mô-đun cốt lõi trong CTĐT này là mô-đun “Năng lực giao tiếp” và có thể chia thành hai cấp độ năng lực, đó là năng lực cơ sở và năng lực nâng cao.

Theo Hönig (1995), đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp ở các trường đại học đa ngành khác với định hướng tương đối ngắn hạn ở các trường cao đẳng và trường dạy nghề dịch ở chỗ phải quan tâm thích đáng để trang bị được cho người học những kiến thức nền tảng về ngôn ngữ, văn hóa và các quá trình, diễn biến trong dịch thuật, tức là trong CTĐT dịch thuật chuyên nghiệp cần phải quan tâm đến việc trang bị nền tảng về lý luận dịch thuật để người học sau này ra trường có cơ sở để nhận diện vấn đề, có lí lẽ phản biện¹¹ cho các hướng xử lý cụ thể trong thực tiễn dịch thuật, đáp ứng được nhu cầu đa dạng và có những lúc “bất thường” của khách hàng.

Ở Đức có hai luồng ý kiến chính về việc “đào tạo dịch chuyên nghiệp” ở đâu? Ở các trường đại học hay các trường nghề? Có hai lý do bảo vệ quan điểm “đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp” nên được thực hiện ở các trường đại học.

- Lý do thứ nhất: đào tạo đại học có thể giúp xây dựng được những tiêu chuẩn và phương pháp đảm bảo chất lượng giúp cho thị trường đánh giá các sản phẩm dịch. Thiếu những tiêu chuẩn đảm bảo chất lượng khoa học, có nền tảng về lý luận thì thị trường sẽ không kiểm soát được chất lượng dịch thuật, tạo ra hiện tượng “thả nổi” về chất lượng hoặc “hỗn loạn” trong cách đánh giá chất lượng dịch.

- Lý do thứ hai: đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp ở các trường đại học mang lại cho người tốt nghiệp một vị thế khác trên thị trường lao động đầy cạnh tranh; họ có lý luận vững về hoạt động dịch và trở thành một đối tác có năng lực, bình đẳng trong hợp tác với khách hàng trên thị trường. Sự tham gia của họ vào thị trường dịch giúp tạo ra những phân khúc khác nhau trên thị trường, góp

¹¹ Trong môn học Biên dịch thuộc mô-đun Ngôn ngữ/Văn hóa/Chuyên dịch (Language/Culture/Transfer) của CTĐT Ngôn ngữ ứng dụng (ĐH Ứng dụng Zürich, Thụy Sĩ), 70% trọng số điểm dành cho việc đánh giá bản dịch và 30% trọng số dành cho việc đánh giá lập luận bảo vệ phương án dịch. Rõ ràng là họ không chỉ đánh giá sản phẩm dịch, mà kết hợp đánh giá năng lực tổng hợp lý luận và thực hành. (Zürcher Hochschule für Angewandte Wissenschaften, n.d.)

phần nâng cao chất lượng dịch thuật. Vì vậy, có thể nói rằng đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp ở các trường đại học giúp cho người tốt nghiệp có được sự tự tin trong hoạt động nghề nghiệp và chính sự tự tin có cơ sở, có nền tảng của người tốt nghiệp là yếu tố quan trọng để đảm bảo chất lượng dịch thuật.

Chúng tôi muốn nhấn mạnh rằng về chuẩn đầu ra và nội dung đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp ở các trường đại học cần phải khác với việc đào tạo ngoại ngữ đơn thuần và khác với đào tạo về sự phạm ngoại ngữ. CTĐT dịch thuật chuyên nghiệp ở các cơ sở giáo dục đại học và sau đại học cần phải mang lại một giá trị gia tăng khác với một trường/ trung tâm đào tạo ngoại ngữ đơn thuần. Muốn vậy thì CTĐT cần phải được thiết kế để trang bị được cho người học những kiến thức, kỹ năng liên quan đến quá

trình và phương pháp dịch thuật. Nói cách khác, một nền tảng lý luận về phương pháp dịch, về quy trình dịch cần phải được đặc biệt quan tâm trong đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp ở các trường đại học.

Theo Hönig (1995) và những nhà nghiên cứu khác như Snell-Hornby, Schmitt, Kußmaul (2003), ngoài những khối kiến thức và năng lực như năng lực văn hóa, năng lực tra cứu và xây dựng thuật ngữ, kiến thức và ngôn ngữ chuyên ngành (ví dụ luật, kinh tế-thương mại, kỹ thuật, y học, v.v.), cần phải có một mô-đun bắt buộc mang tính cốt lõi của một CTĐT dịch thuật chuyên nghiệp. Trong CTĐT dịch thuật chuyên nghiệp “Giao tiếp đa ngôn ngữ”, Hönig gọi mô-đun cốt lõi là mô-đun “năng lực giao tiếp” và chia thành hai cấp độ năng lực là năng lực cơ sở và năng lực nâng cao:

		NÓI	VIẾT
NGOẠI NGỮ	Năng lực cơ sở	Luyện nhắc lại ¹² , dịch ứng đoạn (ví dụ: dẫn khách tham quan nhà máy, trường học, du lịch...), phương ngữ địa lý, phương ngữ xã hội → luyện phát âm, từ vựng	Phương tiện truyền thông, nhận dạng loại hình văn bản và những quy ước trong văn bản → cú pháp
	Năng lực nâng cao	Nói tự do trong những tình huống xác định (có chuẩn bị, sử dụng ghi chép)	Luyện soạn thảo những loại hình văn bản phổ thông thường thức, tóm lược văn bản
TIẾNG MẸ ĐẼ	Năng lực cơ sở	Luyện âm, thuyết trình	Soạn thảo thành thạo một số loại hình văn bản nhất định
	Năng lực nâng cao	Thuyết trình (không chuẩn bị), kỹ thuật ghi chép	Phân tích văn bản, viết báo cáo/ biên bản hội nghị

Bảng đề xuất trên của Hönig cho thấy những điểm cần phải lưu ý sau:

- Trong giảng dạy dịch thuật chuyên nghiệp không thể tự mặc định là tiếng mẹ đẻ của người học đã tốt. Bằng mọi cách phải đưa vào CTĐT những học phần nâng cao năng lực tiếng mẹ

đẻ cho người học, cần phải coi việc này quan trọng (ít nhất) là ngang bằng với việc nâng cao năng lực ngoại ngữ cho họ.

- Việc nâng cao năng lực tiếng mẹ đẻ cho người học cần phải tập trung vào cả hai kỹ năng Nói và Viết (như trong thực tế dịch thuật).

¹² Tiếng Đức cũng dùng khái niệm “shadowing” trong tiếng Anh để chỉ hoạt động nhắc lại ý một ngôn bản bằng chính ngôn ngữ trình bày ngôn bản đó.

- Đối với kỹ năng Nói tiếng mẹ đẻ thì cũng cần quan tâm đến luyện âm, luyện ngữ điệu và trình bày về một chủ đề nhất định (có chuẩn bị hoặc không có chuẩn bị) với mục đích rèn luyện để người học sử dụng được tiếng mẹ đẻ một cách hiệu quả, để tiếng mẹ đẻ thực sự trở thành “sức mạnh” trong những tình huống giao tiếp của thực tiễn cuộc sống và nghề nghiệp.
- Đối với kỹ năng Nói ngoại ngữ và tiếng mẹ đẻ thì cần chú trọng đến những bài tập “luyện nhắc lại” (shadowing), tức là sử dụng ngôn ngữ của văn bản nguồn, nhưng dùng những từ ngữ khác để diễn đạt lại ý của văn bản nguồn (có người gọi là dịch nội ngữ¹³).
- Đối với kỹ năng Viết thì không chỉ quan tâm đến việc rèn luyện kỹ năng sản sinh văn bản, mà cần phải đặc biệt quan tâm đến cách phân tích văn bản, tìm ra những đặc điểm cốt lõi, những quy ước, đặc điểm điển hình của những loại hình văn bản thông dụng. Như vậy, người học không chỉ thực hành “viết”, mà còn được trang bị những kiến thức về loại hình văn bản, tức là những kiến thức về ngôn ngữ học văn bản, cách tổ chức, sắp xếp thông tin trong văn bản. Chính những kiến thức nền tảng này sẽ giúp người học khi ra trường có cơ sở, có lí lẽ để biện luận cho những phương án biểu đạt trong hoạt động giao tiếp liên ngữ và liên văn hóa.

6. Một số đề xuất về đường hướng cho đào tạo dịch thuật tại Trường ĐHNN, ĐHQGHN

Những thông tin tổng hợp của chúng tôi ở trên phân nào thể hiện được một số quan điểm liên quan đến việc tổ chức đào tạo dịch thuật ở một số trường ĐH có đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp ở khu vực các quốc gia nói tiếng Đức. Có nhiều câu hỏi chắc chắn cần phải nghiên cứu và thảo luận thêm để trong thời gian tới, chúng ta có thể có những điều chỉnh nhất định về CTĐT, về cách thức tổ chức đào tạo. Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi nêu một vài đề xuất đường hướng về đào tạo dịch thuật tại Trường ĐHNN, ĐHQGHN như sau.

Theo chúng tôi, ngoài ngành Sư phạm ngoại ngữ, ngoài các định hướng như Quốc tế học, Văn hóa học, Du lịch, Kinh tế, v.v. , trong lĩnh vực Dịch thuật, Trường nên cân nhắc để đi theo hai hướng là đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp và bán chuyên nghiệp¹⁴. Đối với một số ngoại ngữ có nhiều người theo học, cơ hội sử dụng trên thị trường lao động hiện nay lớn như tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Hàn, tiếng Nhật thì nên đi theo hướng đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp. Muốn thực hiện được mục tiêu này, chúng tôi đề xuất những ý tưởng ban đầu như sau:

- Thiết kế một chương trình đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp áp dụng ngay cho khu vực tiếng Anh (các khoa đào tạo liên quan đến ngôn ngữ và văn hóa Anh Mỹ). Sau hai năm học, nhiều sinh viên các khoa này đạt trình độ tiếng Anh B2+, C1. Chúng ta thực hiện một kỳ thi kiểm tra đầu vào (một bài kiểm tra ngoại ngữ và

¹³ Nhiều trường ĐH ở khu vực các nước nói tiếng Đức có cả môn học rèn luyện kỹ năng này (intra-lingual translation), ví dụ ĐH Viên (Cộng hòa Áo), ĐH Khoa học Ứng dụng Zürich (Thụy Sĩ). Theo chúng tôi, hoạt động này diễn ra thường xuyên trong cuộc sống hàng ngày khi chúng ta tìm cách diễn đạt lại, dùng từ ngữ khác khi nhận thấy người tham thoại có vẻ không hiểu đúng ý định phát ngôn của mình.

¹⁴ Theo đánh giá của chúng tôi thì lĩnh vực đào tạo Dịch thuật hiện nay của Trường ĐHNN, ĐHQGHN hiện ở mức bán chuyên nghiệp, được coi là một “định hướng nghề nghiệp”. Cần phải làm gì để nâng cao chất lượng đào tạo trong lĩnh vực này sẽ được bàn thảo trong một dịp khác. Ngoài ra, cần khảo sát sinh viên tốt nghiệp (ví dụ sinh viên tốt nghiệp định hướng Dịch thuật ngành Sư phạm tiếng Anh) để thấy được một bức tranh trung thực về thị trường và từ đó có hướng đi hợp lý trong đào tạo.

một bài kiểm tra tiếng mẹ đẻ)¹⁵; chọn lựa một số ít những sinh viên thực sự có nguyện vọng và phù hợp nhất để đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp. Trong thời gian hai năm học cuối, những sinh viên đỗ kỳ thi kiểm tra đầu vào, được cung cấp những kiến thức về ngôn ngữ học, lí luận dịch, khoa học về giao tiếp, văn hóa học và được chia thành những lớp nhỏ hơn trong các giờ thực hành rèn luyện kỹ năng tiếng mẹ đẻ, kỹ năng ngoại ngữ và kỹ năng chuyên ngữ. Theo chúng tôi, nên đào tạo chung cả biên dịch và phiên dịch vì trong thực tế, dù cho năng lực và thiên hướng của từng cá nhân rất khác nhau, thì trong nhiều trường hợp, bên giao hợp đồng dịch luôn có yêu cầu người dịch đảm nhiệm cả dịch viết và dịch nói. Như vậy, một chương trình đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp (đào tạo chung cả biên và phiên dịch) cho sinh viên khu vực tiếng Anh gồm hai giai đoạn. Giai đoạn 1: hai năm học đầu là thời gian sinh viên hoàn thành các môn học chung và năng lực ngoại ngữ (đạt trình độ tương đương B2+, C1). Giai đoạn 2: sinh viên được cung cấp những kiến thức và rèn luyện những kỹ năng quan yếu của nghề dịch (biên và phiên dịch).

- Trong giai đoạn 2, cần thiết kể một số môn học tập trung vào rèn luyện kỹ năng nói và viết tiếng mẹ đẻ (tiếng Việt) cho sinh viên, đặc biệt là kỹ năng thực hành tiếng Việt vì theo chúng tôi, kỹ năng này chưa được quan tâm một cách thỏa đáng trong khi thực tiễn cho thấy, chiều dịch cơ bản đối với giới dịch thuật ở Việt Nam hiện nay là dịch từ ngoại ngữ

sang tiếng Việt. Ngoài ra, dù cho sinh viên sau này không làm nghề dịch thì năng lực tiếng Việt, kỹ năng giao tiếp tốt cũng sẽ giúp họ rất nhiều trong công việc. Chúng tôi sẽ có những bài viết khác bàn thảo sâu hơn về chủ đề “Nâng cao kỹ năng tiếng mẹ đẻ đối với sinh viên ngoại ngữ tại Trường ĐHNN, ĐHQGHN”. Theo chúng tôi, muốn nâng cao kỹ năng nói và viết tiếng mẹ đẻ cho sinh viên cần có thêm những môn học rèn luyện kỹ năng phân tích văn bản tiếng Việt, kỹ năng tóm lược nội dung văn bản ở cả hai dạng viết và nói, ví dụ có thể đưa thêm môn *Phân tích và Tóm lược văn bản* hoặc tích hợp dạng bài tập này vào các môn về thực hành dịch, vì trong thực tế dịch những văn bản có chức năng thông báo, nhiệm vụ quan trọng nhất của người dịch là biểu đạt bằng những từ ngữ khác nội dung thông báo của văn bản nguồn qua lăng kính phân tích, diễn giải của mình.

Trong CTĐT dịch thuật chuyên nghiệp, ví dụ dành cho sinh viên khu vực tiếng Anh như trình bày ở trên, cần cần nhắc đưa vào những môn học bằng tiếng Việt để cho sinh viên các khoa trong toàn trường theo học được, ví dụ các môn học về lí luận dịch thuật, về khoa học giao tiếp, giao tiếp liên văn hóa, về văn hóa, văn học, v.v. Cách làm này giúp chúng ta sử dụng chung được nguồn lực các chuyên gia thực sự có chất lượng của toàn trường và đây có thể coi như là một yếu tố đảm bảo chất lượng đào tạo.

Một điểm quan trọng nữa trong CTĐT dịch thuật chuyên nghiệp là làm sao để có thể cung cấp cho sinh viên những kiến thức nền tảng về một số chuyên môn khác như luật, kinh tế-thương mại, kỹ thuật, tài chính-kế toán, y học, v.v. vì trong thực tế, để

¹⁵ Có thể cần nhắc mở rộng để sinh viên các khoa ngoại ngữ khác tại Trường ĐHNN, sinh viên các ngành khác tại các trường thành viên của ĐHQGHN, thậm chí cả những người đã đi làm, có đủ năng lực tiếng Anh và có nguyện vọng tham gia kiểm tra đầu vào. Bằng cách làm này, chúng ta có thể sẽ lựa chọn được những sinh viên thực sự có chất lượng và đặc biệt là ham thích nghề dịch.

có việc làm, người dịch chuyên nghiệp cần phải có khả năng đáp ứng yêu cầu dịch chuyên ngành ở nhiều lĩnh vực khác nhau. Theo chúng tôi thì nên tư vấn cho sinh viên theo học CTĐT dịch thuật chuyên nghiệp để họ học thêm bằng kép ngành khác trong các CTĐT tại ĐHQGHN. Đây có thể là cách làm để chúng ta vừa có đội ngũ dịch thuật chuyên nghiệp đảm nhiệm được những hợp đồng dịch trong những chuyên ngành cụ thể như nêu ở trên.

Nếu mô hình đào tạo thử nghiệm dịch thuật chuyên nghiệp Anh - Việt, Việt - Anh như đề xuất ở trên thành công, chúng ta cũng có thể cân nhắc đi theo một bước nữa là thực hiện CTĐT dịch thuật chuyên nghiệp bậc thạc sĩ dành cho những người tốt nghiệp CTĐT cử nhân dịch thuật chuyên nghiệp (mô hình 4 + 2), tức là 4 năm cử nhân (như hiện nay) và 2 năm thạc sĩ. CTĐT dịch thuật chuyên nghiệp thạc sĩ nên thiết kế theo một hướng cụ thể, đó là đào tạo thạc sĩ chuyên về Phiên dịch hoặc Biên dịch (đào tạo tách Biên dịch và Phiên dịch) như đào tạo Phiên dịch hoặc Biên dịch chuyên ngành cho một lĩnh vực cụ thể như luật (tòa án) hoặc kinh tế-thương mại, du lịch, v.v.

Ngoài ra, trong lĩnh vực đào tạo biên dịch bậc thạc sĩ, cũng nên cân nhắc mở một lớp lựa chọn những học viên có hứng thú đặc biệt đối với văn học và đào tạo dịch văn học bậc thạc sĩ¹⁶. Cá nhân tác giả bài viết này là người nhiệt liệt ủng hộ việc mở một CTĐT biên dịch văn học bậc thạc sĩ dành cho các thứ tiếng hiện có tại Trường ĐHNN, ĐHQGHN vì đây là một lĩnh vực rất quan trọng để phục vụ cho những nhu cầu thiết thực của cuộc sống và xã hội ngày nay là mở rộng hợp tác, tìm hiểu văn hóa, lối sống của các dân tộc các cộng đồng văn hóa khác. Nếu không tổ chức được riêng một khóa đào tạo biên dịch văn học bậc thạc sĩ, Trường cũng nên cân nhắc đưa một số nội dung về lí luận

và thực hành văn học vào các môn học về dịch thuật trong các CTĐT hiện hành vì chúng tôi tin rằng: những tác phẩm văn học với chức năng chủ đạo là biểu cảm sẽ tạo ra nhiều dư địa giúp giáo viên rèn luyện cho sinh viên năng lực phân tích, cảm thụ văn học, sản sinh và tái tạo văn bản - một kỹ năng đặc biệt quan trọng trong học ngôn ngữ nói chung và trong dịch thuật nói riêng.

Trên đây là một số ý tưởng ban đầu về đường hướng để cân nhắc và đưa vào thực hiện một CTĐT dịch thuật chuyên nghiệp bậc đại học tại Trường ĐHNN, ĐHQGHN và trước hết là làm thử nghiệm ở một phạm vi nhỏ trong cặp ngôn ngữ Anh-Việt. Như vậy một số lượng lớn sinh viên sẽ không đi theo hướng “bán chuyên nghiệp”, tức là họ được trang bị những năng lực ngôn ngữ, văn hóa quan yếu để thực hiện được những dịch vụ chuyên ngữ diễn ra hàng ngày ở mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, tạm gọi là “dịch vụ biên phiên dịch cộng đồng” (community interpreting and translating). Nội dung này sẽ được bàn thảo sâu hơn trong một bài viết khác.

Tài liệu tham khảo

- Bundesverband der Dolmetscher und Übersetzer. (n.d.) *Daten und Fakten*. <https://bdue.de/der-bdue/wir-ueber-uns/daten-und-fakten>
- Fachbereich 06 Translations-, Sprach- und Kulturwissenschaft. (n.d.). *Modulhandbuch des Bachelorstudiengangs*. Johannes Gutenberg-Universität Mainz. <https://studium.fb06.uni-mainz.de/files/2018/09/Modulbeschreibung-en-BASKT.pdf>
- Hönig, H. G. (1995). *Konstruktives Übersetzen*. Stauffenburg.
- Institut für Angewandte Linguistik und Translatologie (IALT). (n.d.). *Eignungsfeststellungsordnung Studiengang B. A. Translation*. Universität Leipzig. <https://home.uni->

¹⁶ Ở Đức, khóa biên dịch văn học bậc thạc sĩ (liên quan đến các ngôn ngữ Đức, Anh, Pháp, Tây Ban Nha, Ý) được thực hiện tại Trường ĐH Heinrich Heine ở Düsseldorf.

- leipzig.de/efp/merkblatt/efo_005.php?studiengang=005&bildungsauslander=true
- Institut für Übersetzen und Dolmetschen. (n.d.). *BA AS Hauptportal Angewandte Sprachen* [Moodle]. Zhaw. <https://moodle.zhaw.ch/course/view.php?id=4024>
- Institut für Übersetzen und Dolmetschen. (n.d.). *Modulhandbuch: Bachelor-Studiengang Übersetzungswissenschaft*. Universität Heidelberg. https://www.uni-heidelberg.de/md/sued/imstudium/modulhandbuch_bauew_po_2016_v5_august_2020.pdf
- Kautz, U. (2002). *Handbuch Didaktik des Übersetzens und Dolmetschens* (2. Aufl.). Goethe Institut.
- Langer, I., von Thun, F. S., & Tausch, R. (n.d.). *Hamburger Verständlichkeitsmodell*. Wirtrainieren.de. <https://wirtrainieren.de/werkzeugkoffer/hamburger-verstaendlichkeitsmodell/>
- Language Policy Programme. (n.d.). *Common European framework of reference for languages: Learning, teaching, assessment: Companion volume with new descriptors*. Education Policy Division, Education Department, Council of Europe. <https://rm.coe.int/cefr-companion-volume-with-new-descriptors-2018/1680787989>
- Lederer, M. (1994). *La Traduction aujourd'hui. Le modèle interprétatif*. Paris.
- Nord, Ch. (1993). *Einführung in das funktionale Übersetzen. Am Beispiel von Titeln und Überschriften*. Francke.
- Nord, Ch. (2010). *Fertigkeit Übersetzen. Ein Kurs zum Übersetzenlehren und -lernen*. Fachverlag des Bundesverbandes der Dolmetscher und Übersetzer (BDÜ).
- Nord, Ch. (2011). *Funktionsgerechtigkeit und Loyalität. Theorie, Methode und Didaktik des funktionalen Übersetzens*. Frank & Timme.
- Reiß, K., & Vermeer, H. J. (1991). *Grundlegung einer allgemeinen Translationstheorie* (2. Aufl.). Niemeyer.
- Seleskovitch, D., & Lederer, M. (1984). *Interpréter pour traduire*. Paris.
- Snell-Hornby, M., Hönig, H. G., Kußmaul, P., & Schmitt, P. A. (Hrsg.). (2003) *Handbuch Translation*. Stauffenburg.
- Stolze, R. (2008). *Übersetzungstheorien – Eine Einführung* (2. Aufl.). Narr.
- StudiScan. (n.d.). *Übersetzen und Dolmetschen Studium: 26 Studiengänge*. https://www.studieren-studium.com/studium/Uebersetzen_und_Dolmetschen
- Universität Leipzig. (n.d.-a). *B. A. Translation im Überblick*. <https://www.philol.uni-leipzig.de/institut-fuer-angewandte-linguistik-und-translatologie/studium/b-a-translation/b-a-translation-im-ueberblick>
- Universität Leipzig. (n.d.-b). *B. A. Translation im Überblick*. <https://www.uni-leipzig.de/studium/vor-dem-studium/studienangebot/translation-ba/>
- Universität Wien. (n.d.) *Curriculum für das Bachelorstudium Transkulturelle Kommunikation (Version 2020)*. https://senat.univie.ac.at/fileadmin/user_upload/s_senat/konsolidierte_Bachelorcurricula/BA_Transkulturelle_Kommunikation_Version2020.pdf
- Zürcher Hochschule für Angewandte Wissenschaften. (n.d.). *Kurs: Kontexte 1*. EventWeb. https://eventoweb.zhaw.ch/Evt_Pages/Brn/ModulDetailAZ.aspx?IDAnlass=1642240

A SHORT OUTLINE OF DIFFERENT APPROACHES IN TRANSLATOR TRAINING IN GERMAN-SPEAKING COUNTRIES

Le Hoai An

*VNU University of Languages and International Studies,
Pham Van Dong, Cau Giay, Ha Noi, Vietnam*

Abstract: Nowadays, many translation services are offered by laypeople who are very good at foreign language skills but have not had any professional translation training. In translational research, it is agreed that much still needs to be done in order to achieve a high level of translation quality in accordance with the recommendations of CIUTI (Conférence Internationale Permanente d'Instituts Universitaires de Traducteurs et Interprètes) and ITI (Institute of Translating and Interpreting) in the United Kingdom.

On the basis of an examination of curricula and syllabuses in professional translator training at selected educational institutions in German-speaking countries, the following questions are discussed: What training objectives are being pursued? What are the most important training contents and why? What can be learned for translator training in Vietnam in general and at VNU University of Languages and International Studies in particular?

Keywords: training goals, training content, native speaker competence, foreign language competence, module